

Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ

X, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 38/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021.

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H – sinh năm 1997

ĐKHKT: KP. C, thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Hiện tạm trú: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Lưu Tấn T – sinh năm 1996

Trú tại: KP. C, thị trấn L, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Lưu Tấn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Lưu Tấn T có 01 con chung Lưu Uy U – sinh ngày 03/3/2020, hiện chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn chị H tiếp tục nuôi con, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn). Thời gian cấp dưỡng từ ngày 07/5/2021 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Lưu Tấn

T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện chịu án phí HNGĐST và án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lưu Tấn T nên chị H phải chịu tổng cộng 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện X theo biên lai ký hiệu AA/2019 số 0006780 ngày 18/3/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh PY;
- VKSND H. X;
- UBND thị trấn L, X;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long